

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 416/2020/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị KH Thị H, sinh năm 1989

Bị đơn: Anh Võ Văn Đ, sinh năm 1985

Cùng ĐKKHKT: Tổ 7, phường T, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị KH Thị H và anh Võ Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị KH Thị H và anh Võ Văn Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Võ Khánh N, sinh ngày 21/08/2018

Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Võ Khánh N cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Chị H và anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị KH Thị H nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Hoàn trả cho chị H số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003121 ngày 11/06/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADSTPTN;
- Các đ-ơng sự;
- UBND p.T;
- L- u Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Nhân

